

Số: **63** /TB-KĐ6  
TỔNG CỤC HẢI QUAN  
**ĐỀ TÀI** Số: **1980**  
Ngày: **17-03-2021**  
Chuyên: **CN**  
Số và ký hiệu HS: **Căn cứ**

Lạng Sơn, ngày 15 tháng 3 năm 2021

### THÔNG BÁO

#### Về kết quả phân tích kèm mã số hàng hóa

Căn cứ Luật Hải quan số 54/2014/QH13 ngày 23 tháng 6 năm 2014;  
Căn cứ Nghị định số 08/2015/NĐ-CP ngày 21 tháng 01 năm 2015 của Chính phủ Quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Hải quan về thủ tục hải quan, kiểm tra, giám sát, kiểm soát hải quan;

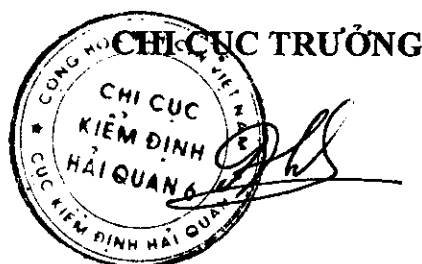
Căn cứ Thông tư số 14/2015/TT-BTC ngày 30/01/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phân loại hàng hóa, phân tích để phân loại hàng hóa; phân tích để kiểm tra chất lượng, kiểm tra an toàn thực phẩm đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu; Thông tư số 65/2017/TT-BTC ngày 27 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính về việc ban hành Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam;

Chi cục Kiểm định hải quan 6 tại Lạng Sơn thông báo về kết quả phân tích đối với mẫu hàng hóa như sau:

1. Tên mẫu theo khai báo: Mục 2: Vật liệu vá thủ công (MGO  $\geq 70\%$ ). Kích thước hạt: (0.01-5)mm, độ chịu nhiệt 1700 độ C dùng để vá thành lò luyện thép. Hàng mới 100%
2. Tờ khai hải quan: Số 103782181422/A11 ngày 15 tháng 01 năm 2021.
3. Đơn vị nhập khẩu: Công ty TNHH TMDV và XNK Lạng Sơn.
4. Đơn vị yêu cầu PT: Chi cục Hải quan Ga đường sắt Quốc tế Đồng Đăng.
5. Phiếu yêu cầu phân tích kèm biên bản lấy mẫu: Số 05/HQGA-PTPL ngày 15 tháng 01 năm 2021.
6. Phiếu tiếp nhận mẫu: Số 65/KĐ6-NV ngày 04 tháng 3 năm 2021.
7. Chuyên viên thực hiện phân tích: Lưu Quang Huy.
8. **Kết quả phân tích:** Mẫu yêu cầu phân tích là vật liệu kết cấu chịu lửa có thành phần chính là MgO, MgFe<sub>2</sub>O<sub>4</sub>, CaSiO<sub>3</sub>, carbon, nhựa đường và phụ gia, dạng bột lẫn hạt.
9. Mã số phân loại: 3816.00.90. (Phân loại theo Thông báo số 5965/TB-TCHQ ngày 27 tháng 6 năm 2016 của TCHQ)

**Nơi nhận:**

- Tổng cục Hải quan;
- Như Điểm 4;
- Website TCHQ; Website Cục KĐHQ;
- Lưu: VT.



Hoàng Văn Thành

**Ghi chú:** Thông báo kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu yêu cầu phân tích.

Số: **63** /TB-KĐ6

Lạng Sơn, ngày 15 tháng 3 năm 2021

TỔNG CỤC HẢI QUAN
ĐẾN Số: 11980
Ngày: 17-03-2021
Chuyên: D.MIC... Căn.cứ
Số và ký hiệu HS: ... Căn.cứ

**THÔNG BÁO**  
**Về kết quả phân tích kèm mã số hàng hóa**

Luật Hải quan số 54/2014/QH13 ngày 23 tháng 6 năm 2014;  
Nghị định số 08/2015/NĐ-CP ngày 21 tháng 01 năm 2015 của  
Chính phủ Quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Hải quan về thủ tục hải  
quan, kiểm tra, giám sát, kiểm soát hải quan;

Căn cứ Thông tư số 14/2015/TT-BTC ngày 30/01/2015 của Bộ Tài chính  
hướng dẫn về phân loại hàng hóa, phân tích để phân loại hàng hóa; phân tích để  
kiểm tra chất lượng, kiểm tra an toàn thực phẩm đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập  
khẩu; Thông tư số 65/2017/TT-BTC ngày 27 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính  
về việc ban hành Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam;

Chi cục Kiểm định hải quan 6 tại Lạng Sơn thông báo về kết quả phân  
tích đối với mẫu hàng hóa như sau:

1. Tên mẫu theo khai báo: Mục 2: Vật liệu vá thủ công (MGO  $\geq 70\%$ ). Kích thước hạt: (0.01-5)mm, độ chịu nhiệt 1700 độ C dùng để vá thành lò luyện thép. Hàng mới 100%
2. Tờ khai hải quan: Số 103782181422/A11 ngày 15 tháng 01 năm 2021.
3. Đơn vị nhập khẩu: Công ty TNHH TMDV và XNK Lạng Sơn.
4. Đơn vị yêu cầu PT: Chi cục Hải quan Ga đường sắt Quốc tế Đồng Đăng.
5. Phiếu yêu cầu phân tích kiêm biên bản lấy mẫu: Số 05/HQGA-PTPL ngày 15 tháng 01 năm 2021.
6. Phiếu tiếp nhận mẫu: Số 65/KĐ6-NV ngày 04 tháng 3 năm 2021.
7. Chuyên viên thực hiện phân tích: Lưu Quang Huy.
8. **Kết quả phân tích:** Mẫu yêu cầu phân tích là vật liệu kết cấu chịu lửa có thành phần chính là  $MgO$ ,  $MgFe_2O_4$ ,  $CaSiO_3$ , carbon, nhựa đường và phụ gia, dạng bột lẫn hạt.
9. Mã số phân loại: 3816.00.90. (Phân loại theo Thông báo số 5965/TB-TCHQ ngày 27 tháng 6 năm 2016 của TCHQ)

**Nơi nhận:**

- Tổng cục Hải quan;
- Như Điểm 4;
- Website TCHQ; Website Cục KĐHQ;
- Lưu: VT.

CHI CỤC TRƯỞNG  
CHI CỤC KIỂM ĐỊNH HẢI QUAN 6  
Hoàng Văn Thành